

Số: 24/2019/QĐ-PT

Bình Dương, ngày 15 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài;
Ông Đào Minh Đa.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2019/DS - ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án dân nhân huyện D bị kháng cáo như sau:

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, bị đơn ông Phạm Thành V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

XÉT THẤY:

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị D là ông Đinh Tấn T có đơn xin được rút đơn khởi kiện.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, bị đơn ông Phạm Thành V có đơn xin rút yêu cầu phản tố và rút đơn kháng cáo.

Bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn; nguyên đơn đồng ý việc rút yêu cầu phản tố, rút đơn kháng cáo của bị đơn do bị đơn và nguyên đơn đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn; việc rút yêu cầu phản tố và rút đơn kháng cáo của bị đơn và việc nguyên đơn đồng ý việc rút yêu cầu phản tố và rút đơn kháng cáo của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2019/DS - ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án dân nhân huyện D và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 205/TLPT-DS ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà là tài sản gắn liền với đất giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1930; HKTT: Tổ 4, ấp X, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đinh Tấn T, sinh năm 1981; HKTT: Số 78A Đại lộ B, khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ngày 04/4/2018 và ngày 29/3/2019).

- *Bị đơn*: Ông Phạm Thành V, sinh năm 1972; HKTT: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hoàng Anh, sinh năm 1976; địa chỉ: Thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (văn bản ủy quyền ngày 20/6/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Nguyễn Thị Lệ Huyền, sinh năm 1973; HKTT: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

+ Chị Phạm Thị Huyền Trang, sinh năm 1995; HKTT: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

+ Em Phạm Thị Bảo Trân, sinh ngày 13/6/2007; HKTT: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của em Trân: Ông Phạm Thành V, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1973; cùng HKTT: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương (là cha mẹ ruột).

+ Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Mạnh H - Chủ tịch UBND huyện D là người đại diện theo pháp luật.

2. Về chi phí tố tụng ở Tòa án cấp sơ thẩm:

Chi phí giám định là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ chi phí là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị D đã tạm ứng số tiền trên ông Phạm Thành V phải nộp số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) để hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị D theo quy định của pháp luật.

Chi phí đo đạc đất và tài sản tranh chấp là 511.947 đồng (năm trăm mười một nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng), mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ chi phí là 255.974 đồng (hai trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi bốn đồng). Bà Nguyễn Thị D đã tạm ứng số tiền trên ông Phạm Thành V phải nộp số tiền 255.974 đồng (hai trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi bốn đồng) để hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị D theo quy định của pháp luật.

Chi phí định giá đất và tài sản tranh chấp là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ chi phí là 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị D đã tạm ứng số tiền trên ông Phạm Thành V phải nộp số

tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) để hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị D theo quy định của pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Thành V phải chịu số tiền 5.401.340 đồng (năm triệu bốn trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, trong đó: Có 4.501.340 đồng (bốn triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi đồng) tiền án phí được chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D và 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) tiền án phí yêu cầu phản tố không được chấp nhận. Sau khi khấu trừ vào số tiền 1.120.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2016/0031300 ngày 06/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, ông Phạm Thành V còn phải nộp số tiền 4.281.340 đồng (bốn triệu hai trăm tám mươi một nghìn ba trăm bốn mươi đồng).

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phạm Thành V phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm ông Phạm Thành V đã nộp theo Biên lai số 0031498 ngày 08/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Chi cục Thi hành án dân sự huyện D hoàn trả lại cho ông Phạm Thành V số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trung Dũng